

CÔNG TY TNHH GABI GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GABI GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GABI GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GABI GROUP CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109779553

3. Ngày thành lập: 15/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Shop 01SH26, Tòa S208, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0889816665

Fax:

Email: binh105@mail.ru

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
2.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
4.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
5.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
6.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
7.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
8.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
13.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
14.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
15.	Bán buôn tổng hợp	4690
16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Lắp trình máy vi tính	6201
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
25.	Bán buôn đồ uống	4633
26.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
30.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.	4632
31.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669

35.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế	4772(Chính)
36.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải trừ vận tải hàng hóa hàng không	5229
38.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	6619
39.	Quảng cáo	7310
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
43.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
47.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
48.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
49.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	7020
52.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
53.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
54.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
55.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
56.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
57.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
58.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320

59.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
60.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu (trừ lưu trú bệnh nhân)	8699
61.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
62.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
63.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
65.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
66.	Dịch vụ đóng gói (trừ sang chai và đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
67.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
68.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
69.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
70.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
71.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
72.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
73.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
74.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
75.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
76.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
77.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
78.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
79.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng	8692

80.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa; - Phòng khám nội tổng hợp; - Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội; - Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông; - Phòng khám chuyên khoa ngoại; - Phòng khám chuyên khoa phụ sản - Phòng khám chuyên khoa nam học; - Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt ; - Phòng khám chuyên khoa tai - mũi - họng; - Phòng khám chuyên khoa mắt; - Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; - Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng; - Phòng khám chuyên khoa tâm thần; - Phòng khám chuyên khoa ung bướu; - Phòng khám chuyên khoa da liễu; - Phòng khám chuyên khoa dinh dưỡng; - Phòng xét nghiệm; - Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, Phòng X-Quang;	8620
81.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Trừ Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh)	8710
82.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
83.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh;	8559
84.	Đào tạo sơ cấp	8531
85.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
86.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610

87.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu (trừ hoạt động gây chảy máu)	9631
88.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản	6820
89.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **GIANG VĂN BÌNH** Giới tính: **Nam**
Chức danh: **Chủ tịch Công ty**
Sinh ngày: **10/05/1989** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **034089008850**
Ngày cấp: **14/11/2018** Nơi cấp: **Cục Cảnh Sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội**
Địa chỉ thường trú: **Tổ dân phố Nghĩa Chỉ, Thị trấn Diêm Điền, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam**
Địa chỉ liên lạc: **P2110, Tòa S109, KĐT Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội